

Số: 24 /BC-HĐND

Bình Dương, ngày 15 tháng 5 năm 2017

BÁO CÁO

Kết quả giám sát tình hình triển khai thực hiện các dự án sử dụng vốn vay ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài trên địa bàn tỉnh Bình Dương

Thực hiện Quyết định số 09/QĐ-HĐND ngày 14/3/2017 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh về thành lập Đoàn giám sát chuyên đề về tình hình triển khai thực hiện các dự án sử dụng vốn vay ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh thống nhất với báo cáo của Đoàn giám sát và báo cáo kết quả giám sát như sau:

I. Thực hiện kế hoạch giám sát

Đoàn giám sát chuyên đề về tình hình triển khai thực hiện các dự án sử dụng vốn vay ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài trên địa bàn tỉnh Bình Dương (viết tắt là Đoàn giám sát) đã tiến hành thực hiện đầy đủ các nội dung theo kế hoạch đề ra: Trong các ngày 18/4, 20/4 và 21/4/2017 Đoàn giám sát của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh tổ chức giám sát thực tế về tình hình triển khai thực hiện 05 dự án sử dụng vốn vay ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài (gồm: dự án xây dựng Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nam Bình Dương; Dự án Cấp nước khu công nghiệp đô thị Mỹ Phước thuộc dự án cấp nước và nước thải đô thị Việt Nam; Dự án nhà máy nước Tân Hiệp; Dự án cải thiện nước Nam Bình Dương giai đoạn I trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một và Dự án cải thiện nước Nam Bình Dương giai đoạn II trên địa bàn thị xã Thuận An) và tổ chức giám sát Sở Kế hoạch và Đầu tư, Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương về tình hình triển khai thực hiện các dự án sử dụng vốn vay ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài trên địa bàn tỉnh. Tham gia Đoàn giám sát có lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Lãnh đạo các cơ quan: Sở Tài chính; Sở Xây dựng; Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh; Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Phóng viên Báo Bình Dương, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Dương.

Thực hiện yêu cầu của Đoàn giám sát, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Công ty Cổ phần Nước - Môi trường Bình Dương đã xây dựng báo cáo cơ bản bám sát đề cương, bổ sung các thông tin, số liệu theo yêu cầu và gửi Đoàn giám sát đúng thời gian quy định.

II. Kết quả đạt được

1. Về tình hình huy động và kết quả thực hiện các dự án đầu tư xây dựng bằng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài (viết tắt là vốn ODA)

Từ năm 1997 đến nay, tỉnh Bình Dương đã chủ động tiếp cận nguồn vốn ODA từ nhiều chính phủ và nhà tài trợ nước ngoài như Chính phủ Phần Lan, Đan

Mạch, Na Uy, Hà Lan, Pháp, Nhật Bản, Tây Ban Nha, Hàn Quốc, Ngân hàng Thế giới (WB), Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB), thu hút và triển khai 17 dự án với tổng vốn đầu tư 15.433,170 tỷ đồng, trong đó:

- Vốn ODA 11.936 tỷ đồng (77% tổng vốn đầu tư): Trong đó cấp phát không hoàn lại và Chính phủ vay cấp phát cho các dự án của tỉnh là 8.294 tỷ đồng (70% vốn ODA); Chính phủ cho vay lại theo cơ chế tín dụng trong nước 3.643 tỷ đồng (30% vốn ODA), gồm: Ngân sách tỉnh cân đối trả nợ gốc và lãi vay cho Dự án cấp thoát nước và xử lý nước thải khu vực Dĩ An với khoản vay WB là 1.510 tỷ đồng, các dự án còn lại Cty CP Nước – Môi trường Bình Dương chịu trách nhiệm chi trả từ doanh thu của dự án (đến nay đã có 04 dự án đang trả nợ gốc và lãi vay với số tiền đã trả là 276,041 tỷ đồng).

- Ngân sách tỉnh đối ứng: 3.238 tỷ đồng (21% tổng vốn đầu tư).

- Vay khác: 259 tỷ đồng (2% tổng vốn đầu tư).

Các dự án ODA được đầu tư tại Bình Dương thuộc các lĩnh vực như: Cấp thoát nước - môi trường, đường giao thông, điện khí hóa nông thôn và thiết bị dạy nghề. Trong đó lĩnh vực cấp thoát nước - môi trường có nhiều công trình sử dụng vốn lớn, với tổng vốn ODA 11.768 tỷ đồng (chiếm 98,6% vốn ODA). Các lĩnh vực còn lại gồm có: Đường giao thông nông thôn với giá trị đầu tư 34 tỷ 420 triệu đồng; Điện điện khí hóa nông thôn với tổng giá trị 6 tỷ 998 triệu đồng; thiết bị dạy nghề Trường Việt – Hàn 149 tỷ đồng.

Đến nay đã có 12/17 dự án hoàn thành đưa vào sử dụng với giá trị giải ngân đạt 4.421,674 tỷ đồng, trong đó vốn ODA 3.302 tỷ đồng, trong đó vốn ODA cấp phát cho tỉnh là 1.961 tỷ đồng (chiếm 59,39% vốn ODA đã giải ngân); có 05 dự án với tổng vốn đầu tư 11.011,496 tỷ đồng đang được tích cực triển khai thực hiện theo tiến độ cam kết với nhà tài trợ.

Các dự án cơ bản hoàn thành theo tiến độ và giải ngân hết khoản vay ODA. Các dự án sau khi hoàn thành đưa vào hoạt động mang lại hiệu quả cao, góp phần cải thiện lĩnh vực cấp thoát nước, môi trường, giao thông nông thôn, điện khí hóa và dạy nghề trong vùng dự án nói riêng và trên địa bàn tỉnh Bình Dương nói chung. Việc đưa các công trình vào vận hành đạt hiệu quả cao cũng đã tạo lòng tin đối với các nhà tài trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đàm phán cung cấp nguồn vốn để thực hiện giai đoạn tiếp theo của dự án và các dự án khác.

2. Công tác quản lý và khai thác các dự án

a) Về công tác quản lý các dự án

Các dự án đều được Chủ đầu tư bố trí nhân sự để thành lập Ban quản lý dự án theo quy định để theo dõi thực hiện dự án.

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã theo dõi sát tình hình triển khai thực hiện dự án để kịp thời phát hiện và giải quyết, tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

Hàng quý Chủ đầu tư đều gửi báo cáo tình hình triển khai thực hiện dự án về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo với Ủy ban nhân dân tỉnh và các Bộ,

Ngành trung ương.

b) Về công tác khai thác các dự án

Hiện nay các dự án do Công ty cổ phần Nước - Môi trường Bình Dương làm Chủ đầu tư tỉnh vẫn giao Công ty tự tổ chức quản lý khai thác thông qua các xí nghiệp trực thuộc. Dự án thiết bị dạy nghề đã được Trường trung cấp nghề Việt - Hàn đưa vào phục vụ công tác giảng dạy. Các dự án điện, đường giao thông đã giao về cho địa phương quản lý.

3. Về công tác phối hợp với các ngành chức năng trong việc thực hiện các thủ tục giải ngân vốn, triển khai dự án

Các sở, ngành, địa phương phối hợp chặt chẽ với chủ đầu tư trong việc xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện các dự án ODA trên địa bàn tỉnh như: Chủ động thực hiện các điều kiện, thủ tục giải ngân theo hiệp định đã ký, ưu tiên cân đối đủ vốn đối ứng trong kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản hàng năm, đẩy mạnh công tác giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch triển khai các dự án.

Nhìn chung, các dự án sử dụng vốn vay ODA của tỉnh đã triển khai thuộc các lĩnh vực hạ tầng hạ tầng quan trọng nhưng thiếu hấp dẫn đối với các nhà đầu tư tư nhân. Hầu hết các dự án đảm bảo tiến độ, có nhiều dự án đã vượt tiến độ theo cam kết với nhà tài trợ, một số dự án đưa vào hoạt động đã vượt công suất so với thiết kế ban đầu. Sau khi hoàn thành đưa vào sử dụng các dự án đã phát huy hiệu quả, góp phần quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và nâng cấp đô thị của tỉnh. Bên cạnh đó, qua quá trình thực hiện dự án, các Sở, ngành địa phương đã vận dụng linh hoạt hơn các quy định trong đầu tư xây dựng cơ bản, nhân sự của các Ban quản lý dự án đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm từ việc quản lý, đấu thầu, thanh toán quốc tế.

III. Những tồn tại, hạn chế

1. Từ năm 2017, Việt Nam đã thoát khỏi nhóm nước có thu nhập trung bình thấp, nên các tổ chức tín dụng quốc tế không còn hỗ trợ tín dụng ưu đãi như trước, việc vận động nguồn vốn ODA ngày càng khó khăn, tỉnh phải vay lại từ Chính phủ nguồn vốn ODA với mức lãi suất cao để thực hiện các dự án, kể cả đầu tư trong giai đoạn tiếp theo của các dự án đã và đang thực hiện.

2. Việc hạch toán trong hoạt động của một số dự án còn khó khăn do đơn giá chưa hoàn chỉnh. Cụ thể:

- Xí nghiệp xử lý chất thải thuộc dự án Xây dựng khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nam Bình Dương báo cáo hiện chưa xây dựng đơn giá xử lý chất thải rắn công nghiệp thông thường và chất thải rắn công nghiệp nguy hại.

- Xí nghiệp xử lý nước thải sinh hoạt Thủ Dầu Một thuộc dự án Cải thiện môi trường nước Nam Bình Dương giai đoạn I: Chủ đầu tư báo cáo đơn giá xử lý nước thải chưa tính đủ các yếu tố như chi phí khấu hao và chi phí bảo trì, bảo dưỡng.

3. Việc thực hiện đầu nối nước thải sinh hoạt của hộ dân vào mạng lưới thu gom của dự án đạt thấp so với kế hoạch đề ra. Sau gần 4 năm đi vào hoạt động của

Xí nghiệp xử lý nước thải sinh hoạt Thủ Dầu Một, tỷ lệ hộ dân trong vùng dự án đã đấu nối vào mạng lưới thu gom nước thải sinh hoạt chỉ đạt 30% (4.000/13.000 hộ). Người dân có tâm lý e ngại, không muốn đấu nối do một số nguyên nhân chính như: Công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia đấu nối còn hạn chế, chưa có sự phối hợp với Mặt trận tổ quốc và các tổ chức đoàn thể; hộ dân phải tốn kém chi phí lắp đặt đường ống đấu nối, sửa chữa lại nền nhà; kỹ thuật thi công lắp đặt đấu nối gây ảnh hưởng nhiều đến cuộc sống người dân (đào xuyên nền nhà để lắp đặt đường ống). Bên cạnh đó, chưa có sự phối hợp chặt chẽ với công tác quản lý xây dựng trên địa bàn, nhiều nhà dân đã đấu nối nước thải sinh hoạt vào hệ thống thoát nước chung nên không muốn lắp đặt đấu nối vào mạng lưới thu gom nước thải sinh hoạt.

4. Theo phản ánh của cử tri phường Bình Hòa, thị xã Thuận An việc thi công mạng lưới thu gom nước thải sinh hoạt còn gây ảnh hưởng đến sinh hoạt, an toàn khi lưu thông của người dân trong vùng dự án.

IV. Kiến nghị

Qua giám sát, Đoàn giám sát của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm chỉ đạo, thực hiện một số vấn đề sau:

1. Chỉ đạo các ngành các cấp tiếp tục nghiên cứu, tham mưu ban hành các cơ chế, chính sách nhằm huy động các nguồn lực đầu tư. Bên cạnh đó, trong điều kiện phải vay lại nguồn vốn ODA của Chính phủ với lãi suất không ưu đãi, UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan tham mưu phân tích kỹ về hiệu quả đầu tư, phương án và khả năng trả nợ của các dự án sẽ đầu tư.

2. Chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao tỷ lệ đấu nối của các hộ dân vào mạng lưới thu gom nước thải, tiến tới thực hiện đấu nối tất cả các hộ theo quy định Khoản 3 Điều 30 của Nghị định 80/2014/NĐ-CP. Trong đó, quan tâm thực hiện các nội dung sau:

- Tăng cường sự phối hợp trong công tác tuyên truyền, vận động các hộ dân thực hiện đấu nối, đồng thời, xây dựng chế tài xử lý vi phạm về đấu nối nước thải sinh hoạt của hộ dân trong phạm vi dự án.

- Nghiên cứu ban hành chính sách hỗ trợ một phần kinh phí đấu nối cho người dân để khuyến khích người dân trong việc đấu nối vào hệ thống xử lý nước thải theo Điều 34 của Nghị định 80/2014/NĐ-CP.

- Phát huy trách nhiệm của các cơ quan có chức năng quản lý xây dựng trong thực hiện đấu nối, bắt buộc đấu nối đối với các trường hợp nhà xây mới, sửa chữa. Đồng thời kiểm tra và có hướng xử lý việc đấu nối nước thải sinh hoạt của hộ gia đình vào hệ thống thoát nước chung trong vùng dự án.

- Xây dựng và phổ biến các quy trình, sơ đồ mẫu về đấu nối nước thải sinh hoạt để hộ dân chủ động thực hiện đấu nối khi xây dựng, sửa chữa nhà. Đồng thời nghiên cứu cải tiến kỹ thuật lắp đặt đường ống đấu nối, có thể thay thế kỹ thuật đào nền bằng kỹ thuật khoan nền để giảm sự thiệt hại và ảnh hưởng đối với hộ dân thực hiện đấu nối.

3. Quy định cơ cấu tổ chức, đơn vị chủ quản đối với các dự án về xử lý nước thải sinh hoạt, cơ chế quản lý đặt hàng đối với việc xử lý nước thải sinh hoạt khi chủ dự án là Công ty Cổ phần Nước - Môi trường Bình Dương đã thực hiện cổ phần hóa.

4. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng đơn giá xử lý chất thải rắn công nghiệp thông thường và chất thải rắn công nghiệp nguy hại, xây dựng lại đơn giá xử lý nước thải sinh hoạt gồm cả chi phí khấu hao và chi phí bảo trì, bảo dưỡng để đảm bảo bù đắp chi phí vận hành cũng như để tích lũy kinh phí tái đầu tư, trả nợ vốn vay. Đồng thời chỉ đạo các ngành chức năng xây dựng quy định để thực hiện việc thu phí nước thải đối với các hộ sản xuất kinh doanh dịch vụ trong đô thị theo quy định tại Điều 27 của Nghị định 80/2014/NĐ-CP.

5. Đẩy mạnh thực hiện Đề án phân loại rác thải tại nguồn, tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các cơ sở thu gom xử lý chất thải công nghiệp nhỏ lẻ trên địa bàn tỉnh.

6. Chỉ đạo chủ đầu tư dự án thực hiện công khai quy trình thi công và tăng cường công tác giám sát thi công để giảm tối đa mức độ ảnh hưởng đến sinh hoạt của người dân khu vực thực hiện dự án và người tham gia giao thông trong quá trình thi công hệ thống thu gom nước thải sinh hoạt.

7. Xem xét các kiến nghị của các đơn vị chịu sự giám sát (*phụ lục đính kèm*).

Trên đây là báo cáo của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh về kết quả giám sát tình hình triển khai thực hiện các dự án sử dụng vốn vay ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài trên địa bàn tỉnh Bình Dương./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch HĐND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Thành phần Đoàn giám sát;
- Các đơn vị chịu sự giám sát;
- Lãnh đạo VP. HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Phòng Tổng hợp (3);
- Lưu: VT.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH



Nguyễn Tâm Dương

Phụ lục

**TỔNG HỢP CÁC KIẾN NGHỊ
CỦA CÁC ĐƠN VỊ CHỊU SỰ GIÁM SÁT**



Báo cáo số 24 /BC-HĐND ngày 15 tháng 5 năm 2017
của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh)

Việc tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân cần sự phối hợp của các Ban ngành đoàn thể, các tổ chức chính trị xã hội tại địa phương thuộc khu vực dự án xử lý nước thải. Để đạt được hiệu quả cần mở rộng phương thức tuyên truyền và đối tượng tuyên truyền cần nhắm đến khối học sinh cấp 2, 3.

2. Trong khâu cấp phép xây dựng đề nghị cơ quan cấp phép góp ý người dân bên cạnh việc xây bể tự hoại cần đặt sẵn ống thoát nước thải ra phía trước nhà tại những khu vực thuộc phạm vi phục vụ của dự án xử lý nước thải.

3. Cần có chính sách hỗ trợ đầu nôi hợp lý cho nhân dân để tạo động lực và khuyến khích người dân đầu nôi.

4. Người đứng đầu Chủ đầu tư và các Ban quản lý dự án cần sâu sát hơn đối với dự án để có chỉ đạo kịp thời các khó khăn vướng mắc cần giải quyết. Chỉ đạo nhân viên dự án báo cáo chi tiết tình hình triển khai dự án tại các báo cáo gửi cấp thẩm quyền.

5. Mỗi dự án chỉ nên được thanh tra, kiểm toán 1 lần đối với các cơ quan thanh tra cấp Trung ương.

6. Xem xét kế hoạch nâng công suất Nhà máy xử lý nước thải thành phố Thủ Dầu Một để đón nhận nước thải từ thành phố mới Bình Dương đổ về./.
